

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 03-7-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Đức

2. Phạm Mạnh Biện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Khắc N (N'), sinh năm 1997, tại Bình Phước;

HKTT và nơi cư trú: Tổ 03, ấp T, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.; con ông Nguyễn Khắc D, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1953; tiền án, tiền sự: Không; Anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất là bị cáo. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/02/2019, ngày 01/4/2019 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2/ Bùi Việt N, sinh năm 1995, tại Bình Phước;

HKTT và nơi cư trú: Tổ 03, ấp H, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/02/2019, ngày 01/4/2019 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1991 (Vắng mặt, có đơn)

HKTT: Tổ 05, ấp X, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 22/02/2019, N và N' đến trung tâm thị xã B chơi. Đến khoảng 22 giờ thì N chở N' về nhà N để ngủ. Khi đi ngang qua quán cà phê biển hiệu “Gió và Nước” của chị Nguyễn Thị Khánh L ở sát bên cạnh cơ sở nấu ăn, dịch vụ tiệc cưới “Đức Mạnh” thì N' thấy cửa trước quán cà phê khóa ngoài không có người, bên hông quán có một ô thông gió có thể chui vào được nên N' nảy sinh ý định vào quán cà phê tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi về đến nhà của N, N' rủ N đến quán Cà phê “Gió và Nước” tìm tài sản trộm cắp thì N đồng ý. Sau đó, N' và N đi bộ đến quán Cà phê “Gió và Nước”, N' chui qua ô thông gió vào trong nhà, bật đèn sáng, mở cửa sau để N đi vào, rồi N', N khiêng một chiếc tủ lạnh hiệu Aqua, màu trắng, loại 250 lít ra ngoài lề đường quốc lộ 13. Sau đó, N đi về nhà ngủ còn N' điện thoại cho Trần Phước Thông, nơi cư trú: tổ 3, ấp X, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước là chủ tiệm cầm đồ MK nói là N' có chiếc tủ lạnh muốn đem thế chấp lấy tiền hỏi Thông có nhận thế chấp không thì Thông nói N' đem chiếc tủ lạnh đến tiệm cầm đồ của Thông để xem tài sản nhận thế chấp. Sau đó, N' điện thoại cho bạn là Đoàn Văn Hữu, sinh năm: 1994, nơi cư trú: tổ 5, ấp S, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước là người có xe ô tô tải nhờ H đến đường quốc lộ 13, gần cơ sở nấu ăn, dịch vụ tiệc cưới “Đức Mạnh” chở dùm N' một số đồ vật. Khoảng 20 phút sau, Hữu điều khiển xe ô tô tải, biển số: 54M-3644 đến điểm hẹn gặp N'. H hỏi N' chở đồ vật gì, ở đâu thì N' chỉ vào chiếc tủ lạnh và nói là mới khiêng trong kia ra, vừa

nói N' vừa chỉ về hướng dịch vụ tiệc cưới “Đức Mạnh”, H nghĩ N' chuyển đồ vật dùm dịch vụ tiệc cưới “Đức Mạnh” nơi N' làm thuê nên H xuống khiêng phụ chiếc tủ lạnh lên thùng xe tải rồi chở N' cùng chiếc tủ lạnh đến địa điểm N' nhờ là tiệm cầm đồ MK. Khi đến nơi, N', Hữu khiêng chiếc tủ lạnh xuống xe rồi N' vào gặp Thông nói có chiếc tủ lạnh của nhà N', do đang cần tiền nên muốn thế chấp lấy tiền thì Thông đồng ý nhận thế chấp chiếc tủ lạnh cho N' với giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, N' và Thông ra khiêng chiếc tủ lạnh vào trong tiệm cầm đồ. N' lấy tiền rồi ra xe nhờ H chở về, trên đường đi N' hỏi H tiền xe hết bao nhiêu nhưng H nói chở dùm không lấy tiền. Khi về đến nhà, N' gọi điện thoại cho N nói cầm chiếc tủ lạnh được 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) cho N 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nhưng N không lấy nên số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) N' tiêu xài hết.

Đến sáng ngày 23/2/2019 chị Linh chủ quán cà phê “Gió và Nước” phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến công an trình báo sự việc. Sau khi nhận tin báo, Công an thị xã B tiến hành khám nghiệm hiện trường, trích xuất camera an ninh của những nhà dân xung quanh phát hiện đặc điểm chiếc xe ô tô tải, biển số: 54M-3644 vận chuyển chiếc tủ lạnh và những đối tượng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên tiến hành truy xét mời Nguyễn Khắc N, Bùi Việt N và Đoàn Văn H và Trần Phước Thông lên làm việc. Tại cơ quan công an N', N đã khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc tủ lạnh của chị L như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá số 17/KL-HĐĐG ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã B xác định trị giá tài sản bị chiếm đoạt: 01 tủ lạnh hiệu Aqua, màu trắng, loại 250 lít là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng)

Cáo trạng số: 28/CT-VKSBL ngày 28/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Nguyễn Khắc N và Bùi Việt N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Nguyễn Khắc N: từ 07 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Bị cáo Bùi Việt N: từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Ngày 22/02/2019 Nguyễn Khắc N, Bùi Việt N có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 tủ lạnh hiệu Aqua, màu trắng, loại 250 tại quán cà phê biển hiệu “Gió và Nước” thuộc tổ 3, ấp H, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước của chị Nguyễn Thị Khánh L.

Tại kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐG ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là: 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng), đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do hai bị cáo Nguyễn Khắc N và Bùi Việt N cùng thực hiện với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo Nguyễn Khắc N là người rủ bị cáo Bùi Việt N đi thực hiện hành vi trộm cắp. Số tiền thu được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có bị cáo Nguyễn Khắc

N là người sử dụng toàn bộ, là người thực hành tích cực, trực tiếp đi vào trong quán cà phê mở cửa cho Bùi Việt N cùng vào thực hiện hành vi, là người vận chuyển tài sản trộm cắp đi thế chấp, nên xử phạt nặng hơn bị cáo Bùi Việt N mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Đối với bị cáo Bùi Việt N: sau khi cùng Nguyễn Khắc N (N') khiêng tủ lạnh ra khỏi quán cà phê đã đi về nhà ngủ, không tham gia việc chở tài sản trộm cắp đi thế chấp, không sử dụng tiền do thế chấp tài sản trộm cắp mà có, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy hành vi phạm tội đơn giản, có công việc và chỗ ở ổn định, do đó, không cần bắt chấp hành hình phạt tù, mà cho hưởng án treo, là đủ mang tính răn đe, giáo dục chung.

[5] Đối với vật chứng của vụ án:

- 01 tủ lạnh hiệu Aqua, màu trắng, loại 250 lít Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả tài sản cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Khánh L, đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với phương tiện vận chuyển chiếc tủ lạnh chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, loại xe: Tải thùng kín, màu sơn: Xanh, biển số đăng ký: 54M- 3644, số máy: D4BXP550914, số khung: KMFFA17XPPU01734 là của Đoàn Văn Hdo xe đã hết thời hạn sử dụng nên Cơ quan điều tra đã giao cho Đội cảnh sát giao thông giải quyết theo thủ tục hành chính, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Nguyễn Thị Khánh L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh Trần Quốc T không yêu cầu bồi thường số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) bỏ ra nhận thế chấp chiếc tủ lạnh của Nguyễn Khắc N, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Những vấn đề liên quan khác:

Đoàn Văn H có hành vi vận chuyển chiếc tủ lạnh cho N' đi tiêu thụ nhưng Hữu không biết tài sản do N' phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý H. Trần

Phước T có hành vi nhận thế chấp chiếc tủ lạnh cho N' nhưng T không biết tài sản do N' phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý T, Hội đồng xét xử không xem xét.

Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo Nguyễn Khắc N và Bùi Việt N được hưởng án treo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khắc N và Bùi Việt N phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N: 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Việt N: 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao hai bị cáo Nguyễn Khắc N và Bùi Việt N cho Ủy ban nhân dân xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu hai bị cáo Nguyễn Khắc N, Bùi Việt N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015.

Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức